TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 07 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh P.M.T, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố M, phường B, thành phố S, tỉnh T;

- *Bị đơn*: Chị T.T.A, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố M, phường B, thành phố S, tỉnh T;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh P.M.T và chị T.T.A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh P.M.T và chị T.T.A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Ánh có 02 con chung là P.H.N, sinh ngày 20/7/2009 và P.G.K, sinh ngày 18/6/2012.

Khi ly hôn, anh T và chị Ánh thỏa thuận giao cháu P.G.K cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu P.H.N cho chị Ánh trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T , chị Ánh có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T , chị Ánh tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T , chị Ánh xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh P.M.T tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0000928 ngày 14 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh P.M.T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công (2b);
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- UBND xã Tân Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thuỳ Dung